

BẢN TIN THÁNG

Tháng 04/2023

www.bdo.vn

Điểm tin các quy định nổi bật trong tháng 04/2023

THUẾ DOANH
NGHIỆP

Trang 1

HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

Trang 4

BẢO HIỂM XÃ HỘI
("BHXH")

Trang 5

LAO ĐỘNG

Trang 5

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN
("TNCN")

Trang 5

KHÁC

Trang 9



NỘI DUNG

- ▶ Thuế doanh nghiệp;
- ▶ Hóa đơn;
- ▶ Bảo hiểm xã hội ("BHXH");
- ▶ Lao động;
- ▶ Thuế thu nhập cá nhân ("TNCN");
- ▶ Khác.

Vui lòng tham khảo ấn bản này của chúng tôi để biết thêm chi tiết.

THUẾ DOANH NGHIỆP

▶ Quản lý thuế

1. Công văn số 1023/TCT-CS ngày 30/03/2023 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế Giá trị gia tăng ("GTGT").

Theo đó, doanh nghiệp phát sinh hoạt động bán gỗ cây cao su thanh lý thì xác định thuế GTGT như sau:

- Đối với sản phẩm gỗ tròn, gỗ nguyên cây chưa chế biến do tổ chức, cá nhân trực tiếp trồng và bán ra thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
- Đối với sản phẩm gỗ tròn, gỗ nguyên cây chưa chế biến do doanh nghiệp, hợp tác xã nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã ở khâu kinh doanh thương mại thì thuộc đối tượng không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT; trường hợp bán cho hộ, cá nhân kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.
- Sản phẩm gỗ đã qua chế biến như: gỗ ván, gỗ tấm, dăm gỗ áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%.

2. Công văn số 1042/TCT-CS ngày 31/03/2023 của Tổng cục Thuế về thuế nhà thầu.

Trường hợp nhà cung cấp nước ngoài bán hàng hóa cho doanh nghiệp Việt Nam mà không kèm thực hiện các dịch vụ tại Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 103/2014/TT-BTC thì nhà cung cấp nước ngoài không thuộc đối tượng áp dụng quy định về thuế nhà thầu.

3. Công văn số 1139/TCT-CS ngày 05/04/2023 của Tổng cục Thuế về giải đáp chính sách thu lệ phí trước bạ.

Trường hợp nhà đầu tư được giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê sử dụng vào mục đích đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng hoặc đầu tư xây dựng nhà để chuyển nhượng thì được miễn lệ phí trước bạ. Trường hợp đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng để cho thuê hoặc tự sử dụng thì tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất phải nộp lệ phí trước bạ.

4. Công văn số 1160/TCT-CS ngày 05/04/2023 của Tổng cục Thuế về việc xác định thời điểm tính tiền thuê đất.

Theo đó, thời điểm Nhà nước quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất là thời điểm tính tiền thuê đất. Ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất chỉ được áp dụng sau khi người được Nhà nước cho thuê đất làm các thủ tục được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định. Trường hợp chậm làm thủ tục miễn, giảm tiền thuê đất thì khoảng thời gian người thuê đất chậm làm thủ tục không được miễn, giảm tiền thuê đất.

5. Công văn số 1489/TCT-QLN ngày 24/04/2023 của Tổng cục Thuế về việc triển khai các biện pháp thu hồi và xử lý nợ đọng thuế.

Tổng cục Thuế thông báo và yêu cầu Cục thuế các tỉnh và thành phố triển khai các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ thuế trong năm 2023 như sau:

- Đối với người nộp thuế chỉ có tiền thuế nợ dưới 90 ngày, thực hiện ngay các biện pháp gọi điện, nhắn tin, gửi email, mời lên làm việc, ban hành thông báo nợ thuế v.v. để đôn đốc người nộp thuế nộp tiền thuế, không để nợ thuế dấy dựa, kéo dài.
- Đối với người nộp thuế có khoản tiền thuế nợ trên 90 ngày hoặc khoản tiền thuế thuộc trường hợp phải cưỡng chế, áp dụng ngay các biện pháp cưỡng chế và công khai thông tin để thu hồi tiền thuế nợ. Trường hợp quyết định cưỡng chế hết hiệu lực mà người nộp thuế chưa nộp hoặc nộp chưa đủ số tiền thuế nợ bị cưỡng chế thì phải kịp thời chuyển sang áp dụng các biện pháp cưỡng chế phù hợp theo quy định.

Đặc biệt, Tổng cục Thuế còn yêu cầu Cục thuế các tỉnh và thành phố tăng cường áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với cá nhân nợ thuế và cá nhân là người đại diện pháp luật của doanh nghiệp còn nợ thuế để nâng cao hiệu quả thu hồi nợ.

Ngoài ra, đối với các khoản nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, trường hợp người sử dụng đất chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và cơ quan thuế đã áp dụng biện pháp cưỡng chế nhưng không chấp hành thì cơ quan thuế sẽ chủ động ban hành văn bản kiến nghị UBND thu hồi đất.



6. Công văn số 1492/TCT-KK ngày 25/04/2023 của Tổng cục Thuế về việc hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.

Khi nhận được hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của doanh nghiệp, Cục thuế có trách nhiệm tiếp nhận, phân loại và giải quyết hồ sơ hoàn thuế theo quy định tại Điều 33, Điều 34 và Điều 35 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

Trường hợp trong quá trình giải quyết hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT, nếu phát hiện hồ sơ có dấu hiệu rủi ro cao thì thực hiện kiểm tra trước, hoàn thuế sau theo quy định.

7. Công văn số 17832/CTHN-TTHT ngày 04/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về kê khai thuế nhà thầu.

Trường hợp Công ty mua dịch vụ của nhà cung cấp ở nước ngoài mà nhà cung cấp nước ngoài đã thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế trực tiếp tại Việt Nam theo quy định tại Điều 76, Điều 77, Điều 78, và Điều 79 Thông tư số 80/2021/TT-BTC thì Công ty không phải thực hiện kê khai, khấu trừ, và nộp thuế thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài.

Thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào nếu dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT và đáp ứng các điều kiện tại Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC (sửa đổi tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 173/2016/TT-BTC) thì được khấu trừ toàn bộ.

8. Công văn số 17836/CTHN-TTHT ngày 04/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng.

Trường hợp Công ty tăng vốn để đầu tư phát triển, mở rộng quy mô sản xuất của dự án đang hoạt động tại khu công nghiệp (không thuộc địa bàn của đô thị loại đặc biệt) và dự án này đáp ứng một trong ba tiêu chí về dự án đầu tư mở rộng quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì được lựa chọn:

- (i) hưởng ưu đãi thuế (thuế suất, thời gian miễn, giảm thuế) theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại; hoặc
- (ii) áp dụng thời gian miễn, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại bằng với thời gian miễn, giảm thuế của dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc cùng lĩnh vực ưu đãi.

Nếu Công ty lựa chọn áp dụng ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn ưu đãi thuế thì thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại được áp dụng ưu đãi miễn, giảm thuế theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC và Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC.

Công ty tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức ưu đãi thuế TNDN được hưởng để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

9. Công văn số 18556/CTHN-TTHT ngày 05/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về chính sách thuế đối với dịch vụ khoa học công nghệ.

Theo quy định tại khoản 13 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC, hoạt động dạy học, dạy nghề nhằm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hóa, kiến thức chuyên môn nghề nghiệp là đối tượng không chịu thuế GTGT. Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ về thông tin, tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội theo hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ thì dịch vụ này áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% theo quy định tại khoản 15 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

10. Công văn số 23833/CTHN-TTHT ngày 17/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về chi phí được trừ khi tính thuế TNDN đối với khoản tài trợ cho giáo dục.

Theo đó, các khoản tài trợ cho giáo dục nếu đúng đối tượng quy định và có đầy đủ hồ sơ xác định khoản tài trợ theo quy định tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Trường hợp doanh nghiệp là đối tượng áp dụng của Nghị định số 132/2020/NĐ-CP và có phát sinh giao dịch liên kết thì việc xác định chi phí để tính thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định này.

11. Công văn số 27084/CTHN-TTHT ngày 25/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về thuế suất thuế GTGT.

Theo đó, trường hợp doanh nghiệp bán tàu biển cho tổ chức, cá nhân nước ngoài mà tàu biển đó chỉ được phép vận tải quốc tế, không được vận tải nội địa thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng các điều kiện tại điểm a Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Nếu doanh nghiệp bán tàu biển là tàu chạy nội địa cho tổ chức, cá nhân nước ngoài thì áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% theo quy định.



HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

1. Công điện số 01/CĐ-BTC ngày 12/04/2023 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý, giám sát việc phát hành, sử dụng hóa đơn điện tử.

Nhằm ngăn ngừa tình trạng doanh nghiệp xuất khống và mua bán hóa đơn điện tử (“HĐĐT”) để trục lợi, Bộ Tài chính đã yêu cầu Cục thuế các tỉnh và thành phố tăng cường tuyên truyền, cảnh báo và tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc phát hành và sử dụng HĐĐT của doanh nghiệp, qua đó kịp thời phát hiện vi phạm và xử lý nghiêm theo quy định.

Ngoài ra, Bộ Tài chính cũng đã giao Tổng cục Thuế rà soát tổng thể và đề xuất nâng cấp hệ thống thông tin về HĐĐT để đảm bảo an toàn thông tin và phân tích, đánh giá, kịp thời phát hiện, cảnh báo các hành vi giả mạo, gian lận về HĐĐT.

2. Công văn số 1142/TCT-CS ngày 05/04/2023 của Tổng cục Thuế về hóa đơn.

Trường hợp trên HĐĐT, Công ty sử dụng dấu “-” thay cho dấu “,” theo giấy phép đăng ký kinh doanh để ngăn cách cách giữa các phần của địa chỉ Công ty, nhưng vẫn xác định được đúng địa chỉ Công ty và các nội dung khác trên hóa đơn đều đúng với giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký thuế thì hóa đơn vẫn được chấp nhận để kê khai thuế.

3. Công văn số 19294/CTHN-TTHT ngày 06/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về thời điểm lập hóa đơn đối với hoạt động xuất khẩu.

Theo đó, từ thời điểm doanh nghiệp được chấp nhận sử dụng HĐĐT theo Nghị định 123/2020/NĐ-CP thì khi xuất khẩu hàng hóa (kể cả gia công xuất khẩu) phải lập hóa đơn GTGT điện tử theo quy định. Trường hợp lập hóa đơn không đúng thời điểm theo quy định của pháp luật thì bị xử phạt hành vi vi phạm quy định về lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP.

4. Công văn số 23830/CTHN-TTHT ngày 17/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội hướng dẫn lập hóa đơn đối với cả hàng hóa, dịch vụ cho, biếu, tặng khách hàng.

Theo đó, hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu tặng khách hàng phải được lập hóa đơn với đầy đủ nội dung theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu tặng là giá tính thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động này.

Trường hợp doanh nghiệp bán voucher cho khách hàng thì phải lập hóa đơn tại thời điểm thu tiền theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

5. Công văn số 17831/CTHN-TTHT ngày 04/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về việc lập hóa đơn cho hàng hóa xuất khẩu tại chỗ.

Theo đó, khi lập hóa đơn GTGT cho hàng hóa xuất khẩu tại chỗ theo quy định của pháp luật thì doanh nghiệp ghi rõ tên người mua phía nước ngoài, tên doanh nghiệp nhận hàng và địa điểm giao hàng tại Việt Nam. Trường hợp Công ty phát hiện hóa đơn đã lập có sai sót, cần lập hóa đơn điều chỉnh, thay thế thì Công ty thực hiện xử lý hóa đơn có sai sót theo quy định.

6. Công văn số 18553/CTHN-TTHT ngày 05/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội hướng dẫn về hóa đơn khi nhận tiền tài trợ.

Trường hợp doanh nghiệp nhận tiền tài trợ thuộc quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì thuộc trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT. Doanh nghiệp lập chứng từ thu tiền theo quy định và không phải lập hóa đơn.

Nếu doanh nghiệp nhận tiền tài trợ để thực hiện dịch vụ cho tổ chức, cá nhân như sửa chữa, bảo hành, khuyến mại, quảng cáo thì phải lập hóa đơn, ghi đầy đủ nội dung và đảm bảo định dạng dữ liệu theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, đồng thời phải kê khai, nộp thuế theo quy định.

7. Công văn số 27085/CTHN-TTHT ngày 25/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội hướng dẫn về xuất hóa đơn GTGT đối với hàng tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập.

Theo đó, hàng hóa tạm xuất khẩu, tái nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại khoản 20 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Công ty thực hiện lập hóa đơn theo hướng dẫn tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP với chỉ tiêu “thuế suất” là “KCT” (Không chịu thuế GTGT).



BẢO HIỂM XÃ HỘI

- Quyết định số 490/QĐ-BHXH ngày 28/03/2023 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy trình thu bảo hiểm xã hội (“BHXH”), bảo hiểm y tế (“BHYT”), bảo hiểm thất nghiệp (“BHTN”), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH và sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020.
- Thông báo số 1553/TB-BHXH ngày 11/04/2023 của Bảo hiểm xã hội Tp. Hồ Chí Minh (“HCM”) về việc ban hành, điều chỉnh Quy trình và Phiếu giao nhận (“PGN”) theo cơ chế một cửa (mã Quy trình 801, 802, 803 và PGN 50..., 502, 506, 507, 701, 801, 802, 803).
- Quy trình giải quyết trợ cấp một lần để đi định cư nước ngoài áp dụng tại Tp. HCM từ 10/04/2023 theo Thông báo số 1461/TB-BHXH ngày 05/04/2023 của Bảo hiểm xã hội Tp. HCM.

Thông báo ban hành mới Quy trình giải quyết trợ cấp một lần đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng ra nước ngoài để định cư, nộp hồ sơ tại BHXH quận, huyện (Quy trình 209).

Lưu ý, người lao động phải nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan BHXH. Trong trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục hưởng hoặc làm thủ tục hưởng và nhận thay chế độ BHXH thì phải có bản chính của văn bản ủy quyền.

- Công văn số 1757/BHXH-TST ngày 20/04/2023 của Bảo hiểm xã hội Tp. HCM về việc hướng dẫn hồ sơ cá nhân tham gia BHXH, BHYT của người nước ngoài, thay thế Công văn số 1639/BHXH-TST ngày 14/04/2023.

Theo đó, đối với các trường hợp đăng ký tăng mới kể từ ngày 20/04/2023, doanh nghiệp phải kê khai họ tên người nước ngoài theo đúng thứ tự trên hộ chiếu vào các mẫu tờ khai TK1-TS, D02-LT và D03-TS.

Đối với người có quốc tịch nước ngoài đang tham gia BHXH, BHYT, cơ quan BHXH sẽ gửi Danh sách người tham gia cho doanh nghiệp để rà soát lại thông tin trên hộ chiếu/ visa/ thẻ tạm trú. Nếu họ tên người nước ngoài được ghi nhận chưa đúng nguyên tắc trên thì doanh nghiệp nộp hồ sơ 608 cho cơ quan BHXH để điều chỉnh lại.



LAO ĐỘNG

- Công văn số 887/UBND-KTN ngày 30/03/2023 của UBND Tp. Hà Nội về việc quản lý người nước ngoài tạm trú trong các khu công nghiệp.

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (“TNCN”)

- Công văn số 19297/CTHN-TTHT ngày 06/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về chính sách thuế TNCN đối với lệ phí thi chứng chỉ do người sử dụng lao động trả hộ cho người lao động.

Không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động (“NLĐ”) đối với khoản phí đào tạo nghề, lệ phí thi chứng chỉ do doanh nghiệp chi cho người lao động nếu được ghi rõ trong quy chế lao động của doanh nghiệp và có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp.

Chi phí đào tạo nghề được xác định theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 62 Bộ luật lao động số 45/2019/QH14.

- Công văn số 24601/CTHN-TTHT ngày 19/04/2023 của Cục Thuế Tp. Hà Nội về chính sách thuế TNCN đối với khoản trúng thưởng của nhân viên.

Trường hợp NLĐ nhận được khoản thưởng bằng hiện vật do tham gia các cuộc thi có thưởng hoặc các hình thức trúng thưởng khác do doanh nghiệp tổ chức thì được xác định là thu nhập từ trúng thưởng. Thu nhập tính thuế là phần giá trị giải thưởng vượt trên 10 triệu đồng và doanh nghiệp phải thực hiện khấu trừ 10% thuế TNCN trước khi trả thưởng cho NLĐ.

KHÁC

1. Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/04/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT, hiệu lực từ ngày 01/07/2023.

Thông tư này bổ sung các quy định về trình tự, thủ tục đăng ký hộ kinh doanh. Một số nội dung đáng lưu ý bao gồm:

- Điều kiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh;
- Cấp mã số hộ kinh doanh đồng thời là mã số thuế;
- Việc ghi ngành, nghề kinh doanh trên Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh;
- Thông báo địa điểm kinh doanh đặt ngoài trụ sở;
- Thủ tục cấp đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình dự phòng;
- Thủ tục, hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử;
- Địa chỉ tra cứu thông tin đăng ký hộ kinh doanh.

2. Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28/04/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/03/2018 về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, hiệu lực từ ngày ký.

Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số điểm sau:

- a. Bổ sung điều kiện đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp: Trong trường hợp tổ chức đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp là doanh nghiệp có nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là chủ sở hữu hoặc thành viên hoặc cổ đông, tất cả các nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đó phải có thời gian hoạt động bán hàng đa cấp trong thực tế **tối thiểu là 03 năm liên tục** ở một nước, vùng lãnh thổ trên thế giới.
- b. Bổ sung quy định: Doanh nghiệp không phải thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương trong trường hợp chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp trên phạm vi toàn quốc.

3. Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26/04/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan, hiệu lực từ ngày ký.

Nghị định này quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022 (“Luật Sở hữu trí tuệ”) về quyền tác giả, quyền liên quan, cụ thể:

- a. Sửa đổi, bổ sung một số thuật ngữ hướng dẫn Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan, như: (i) tác phẩm di cao là tác phẩm được công bố lần đầu sau khi tác giả chết; (ii) yếu tố bị xâm phạm là yếu tố được tạo ra từ hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan.
- b. Sửa đổi, bổ sung quy định về đối tượng áp dụng của Nghị định số 17/2023/NĐ-CP về quyền tác giả, quyền liên quan bao gồm: (i) tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, người biểu diễn, chủ sở hữu quyền liên quan theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ; (ii) tổ chức, cá nhân khác có hoạt động liên quan đến quyền tác giả, quyền liên quan; và (iii) cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước về quyền tác giả, quyền liên quan.
- c. Sửa đổi, bổ sung quy định về đình chỉ hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp (Điều 9 Nghị định số 49/2018/NĐ-CP)

4. Nghị định số 19/2023/NĐ-CP ngày 28/04/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền.

Nghị định này quy định chi tiết một số điều, khoản của Luật Phòng, chống rửa tiền về: nguyên tắc, tiêu chí, phương pháp đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền; nhận biết khách hàng; tiêu chí xác định chủ sở hữu hưởng lợi; giao dịch có giá trị lớn bất thường hoặc phức tạp; cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo; thu thập, xử lý và phân tích thông tin phòng, chống rửa tiền; trao đổi, cung cấp, chuyển giao thông tin phòng, chống rửa tiền với cơ quan có thẩm quyền trong nước; và căn cứ để nghi ngờ hoặc phát hiện các bên liên quan đến giao dịch thuộc Danh sách đen và cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận báo cáo trì hoãn giao dịch.

Nghị định quy định cách xác định giao dịch có giá trị lớn bất thường hoặc phức tạp trong phòng chống rửa tiền như sau:

- a. Giao dịch có giá trị lớn bất thường là giao dịch rõ ràng không tương xứng với thu nhập hoặc không phù hợp với mức giá trị giao dịch thường xuyên của khách hàng với đối tượng báo cáo.
- b. Giao dịch phức tạp là giao dịch không phù hợp với quy mô, loại hình và lĩnh vực hoạt động của khách hàng hoặc không phù hợp với tần suất, phương thức và quy mô của các giao dịch tương đương trong cùng ngành, lĩnh vực.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 28/04/2023, trừ trường hợp quy định về mức giá trị giao dịch tại điểm b khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 6 của Nghị định thì có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2023.

5. Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/04/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân, hiệu lực từ ngày 01/07/2023.

Nghị định này quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, gồm cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam hoạt động tại nước ngoài; và cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân tại Việt Nam.

Một số quy định nổi bật, cụ thể:

- Quy định khái niệm về dữ liệu cá nhân là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm.
- Quy định vi phạm quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân có thể xử lý hình sự, theo đó, “Cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân tùy theo mức độ có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý hình sự theo quy định”.
- Quy định cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân là Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao – Bộ Công an, có trách nhiệm giúp Bộ Công an thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

6. Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/04/2023 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đất đai, hiệu lực từ ngày 20/5/2023.

Nghị định này quy định mới về:

- Quy định hướng dẫn rõ hơn đối với trường hợp cấp sổ đỏ online (thực hiện qua Cổng dịch vụ công);
- Quy định bổ sung về điều kiện, tiêu chí cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư;
- Quy định sửa đổi về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

BDO TẠI VIỆT NAM

BDO tại Tp. Hồ Chí Minh

Hillary Vũ

Dịch vụ Thuế và Tư vấn

hillary.vu@bdo.vn

Jeffrey Ong

Dịch vụ Kiểm toán

jeffrey.ong@bdo.vn

Tầng 11, Tòa nhà An Gia
60 Nguyễn Đình Chiểu,
Phường Đa Kao, Quận 1,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: +84 (28) 39110033
Fax: +84 (28) 39117439
www.bdo.vn

BDO tại Hà Nội

Mai Lan Phương

Dịch vụ Thuế và Tư vấn

phuong.mai@bdo.vn

Phạm Tiến Hùng

Dịch vụ Kiểm toán

hung.pham@bdo.vn

Tầng 20, Tòa nhà Icon 4,
243A Đê La Thành,
Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa,
Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 (24) 37833911
Fax: +84 (24) 37833914
www.bdo.vn

This publication has been carefully prepared, but it has been written in general terms and should be seen as containing broad statements only. This publication should not be used or relied upon to cover specific situations and you should not act, or refrain from acting, upon the information contained in this publication without obtaining specific professional advice. Please contact BDO Consulting Vietnam Co., Ltd. to discuss these matters in the context of your particular circumstances.

BDO Consulting Vietnam Co., Ltd., its partners, employees and agents do not accept or assume any responsibility or duty of care in respect of any use of or reliance on this publication, and will deny any liability for any loss arising from any action taken or not taken or decision made by anyone in reliance on this publication or any part of it. Any use of this publication or reliance on it for any purpose or in any context is therefore at your own risk, without any right of recourse against any of its partners, employees or agents.

BDO Consulting Vietnam Co., Ltd., is member of BDO International Limited, a UK company limited by guarantee, and forms part of the international BDO network of independent member firms.

BDO is the brand name for the BDO network and for each of the BDO Member Firms.

Copyright © May 2023 of BDO in Vietnam. All rights reserved. Published in Vietnam.